

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Bản án số: 166/2024/HS-PT
Ngày 24 – 9 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Đặng Văn Chum.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Minh Như – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Lương Chí V do có kháng cáo của bị cáo Lương Chí V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2024/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lương Chí V sinh năm 1988 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: nhà trọ Ngô Mỹ P, số A, đường N, khu phố F, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: phụ hồ; giới tính: Nam; con ông Lương Văn M và bà Nguyễn Kim H; bị cáo có vợ và có 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 02 đại diện hợp pháp của bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Chí V và ông Võ Đức T không có Giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 17 giờ 50 ngày 26 tháng 3 năm 2021, Lương Chí V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, dung tích xi lanh 109 cm³, màu đen, biển số 67F1-199.26 lưu thông trên đường H, theo hướng từ giao lộ đường H và đường L đến

giao lộ đường H và đường V. Khi đến đoạn qua khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, V điều khiển xe mô tô chạy với vận tốc khoảng 40km/h trong điều kiện trời sáng, lưu lượng phương tiện tham gia giao thông bình thường, tầm nhìn không bị che khuất. Tuy nhiên, do V không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên đã để bánh trước, yếm chắn gió (bửng) bên trái xe mô tô biển số 67F1-199.26 do V điều khiển va chạm với gác chân sau và ốp ống xả bên phải xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, dung tích xi lanh 110 cm³, màu trắng-đỏ, biển số 61E1-637.54 do ông Võ Đức T điều khiển, đang lưu thông cùng chiều phía trước xe mô tô của V làm cho ông T, V và 02 xe mô tô ngã xuống đường. Do ông T bị thương tích nặng nên V đã cùng người dân đưa ông T đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B để cấp cứu và điều trị. Đến ngày 29 tháng 3 năm 2021, ông T đã tử vong tại Bệnh viện.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 18 giờ ngày 26 tháng 3 năm 2021, Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T; Biên bản dựng lại hiện trường và Sơ đồ hiện trường được lập vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định như sau:

Hiện trường khám nghiệm là phần đường bên phải đường H theo hướng từ giao lộ đường H và đường L đi về hướng giao lộ đường H và đường V. Mặt đường tại đây được trải nhựa bằng phẳng và chia thành 02 phần đường bằng dải phân cách cố định. Phần đường bên phải (phần đường dành cho xe mô tô) được phân chia thành 2 làn đường xe chạy có chiều rộng lần lượt là 3,5m và 4,5m (tính từ mép lề ra).

Chọn trụ biển quảng cáo số 37 nằm trên trên dải phân cách làm điểm mốc.

Chọn mép đường bên phải đường H theo hướng từ giao lộ đường H và đường L đi về hướng giao lộ đường H và đường V làm mép lề chuẩn.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường để lại các dấu vết:

Vị trí số 01: Xe mô tô biển số 67F1-199.26 nằm trên đường và ngã sang bên trái của xe. Đầu xe quay về hướng dải phân cách cố định, đuôi xe quay về hướng hành lang an toàn đường bộ. T1 trục bánh trước của xe cách mép lề chuẩn là 3,2m và cách điểm mốc là 10 m. T1 trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 02m.

Vị trí số 02: Xe mô tô biển số 61E1-637.54 nằm trên đường và ngã sang bên trái của xe. Đầu xe hơi chệch về hướng đường V, đuôi xe quay hơi chệch về hướng đường L. T1 trục bánh trước của xe cách mép lề chuẩn là 2,8 m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô tại vị trí số 01 là 5,3 m. T1 trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 02 m.

Vị trí số 03: Vết cày xe mô tô biển số 61E1-637.54 có chiều dài 06m. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 3,4 m. Điểm cuối vết cày trùng với vị trí xe mô tô.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào ngày 26 tháng 3 năm 2021, Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 61E1-637.54 như sau: Ống xả đoạn phía sau có dấu va chạm làm móp kim loại theo chiều từ sau về trước, kích thước (10 x 20) cm, cách mặt đất 57 cm. Về chắn bùn phía sau có dấu va chạm làm trầy xước cao su và lệch sang trái, kích thước (05 x 20) cm, cách mặt đất 50 cm. Tay cầm bên trái có dấu mài mòn kim loại do ngã theo chiều từ trước về sau, kích thước (01 x 01) cm, cách mặt đất 102 cm. Gác chân trước bên trái có dấu mài mòn cao su do ngã theo chiều từ trước về sau, kích thước (02 x 2) cm, cách mặt đất 30 cm. Cản sau góc bên trái có dấu mài mòn cao su do ngã theo chiều từ trước về sau, kích thước (03 x 15) cm, cách mặt đất 80 cm.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào ngày 26 tháng 3 năm 2021, Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 67F1-199.26 như sau: Lốp bánh xe trước có dấu trầy xước cao su do va chạm theo chiều kim đồng hồ, kích thước (03 x 30) cm. Về chắn bùn trước đoạn phía sau có dấu va chạm làm trầy xước cao su theo chiều từ trước về sau, kích thước (03 x 07) cm, cách mặt đất 45 cm. Yếm chắn gió bên trái có dấu va chạm làm trầy xước cao su theo chiều từ trước về sau, kích thước (10 x 10) cm, cách mặt đất 35 cm. Gác chân trước bên trái bị cong và trầy xước kim loại do ngã theo chiều từ trước về sau, kích thước (01 x 15) cm, cách mặt đất 30 cm.

Căn cứ Kết luận giám định số 165/2021/GĐCH-PC09 ngày 22 tháng 5 năm 2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận như sau:

Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 67F1-199.26 và xe mô tô biển số 61E1-637.54 là:

Dấu vết trượt xước, mất bụi ở mặt trái lốp bánh trước xe mô tô hai bánh biển số 67F1-199.26 có chiều từ mặt lặn vào vành, ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, mất bụi ở đầu ngoài gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 61E1-637.54 có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước, bong tróc lớp ni-lon (keo) dán mặt trước yếm chắn gió (bửng) trái xe mô tô biển số 67F1-199.26 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính ni-lon ở cạnh sau, ngoài ốp ống xả xe mô tô biển số 61E1-637.54 có chiều từ sau về trước.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên các phương tiện là: Bánh trước, yếm chắn gió (bửng) bên trái xe mô tô biển số 67F1-199.26 va chạm với gác chân sau và ốp ống xả bên phải xe mô tô biển số 61E1-637.54 theo hướng hai xe lưu thông cùng chiều, làm xe mô tô biển số 61E1-637.54 đổ ngã qua trái và chạm mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

Căn cứ vào các dấu vết va chạm giữa hai phương tiện và dấu vết tại hiện trường vụ tai nạn giao thông trên thì vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện

chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày kí hiệu số 03 trên Sơ đồ hiện trường.

Căn cứ Kết luận giám định Pháp y tử thi số 280/PC09/GDPY ngày 06 tháng 4 năm 2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của bị hại Võ Đức T là do chấn thương sọ não.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Lương Chí V đã bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và mai táng cho đại diện gia đình ông Võ Đức T với số tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm đối với V và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo V.

Xe mô tô biển số 67F1-199.26 là tài sản chung của chị Nguyễn Thị Kim L và Lương Chí V, do bà L đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 26/3/2021, V lấy xe đi và gây tai nạn giao thông, chị L không biết. Do đó, ngày 20/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô này cho bà L theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 119 ngày 20/7/2023.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, dung tích xi lanh 110 cm³, màu trắng-đỏ, biển số 61E1-637.54 do ông Võ Đức N đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Năm 2019, ông N cho ông Võ Đức T nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 20/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe mô tô này gia đình bị hại theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 118.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2024/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lương Chí V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, bị cáo Lương Chí V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại phiên toà, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: xét đơn kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo thấy: bị cáo Lương Chí V không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, bị cáo V điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, dung tích xi lanh 109 cm³, biển số 67F1-199.26 lưu thông trên đường H, theo hướng từ giao lộ đường H và Lê L1 đi đến giao lộ đường H và đường V. Khi đến đoạn qua Khu phố C, phường H, thành phố T do V không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô liền trước nên đã để xe mô tô biển số 67F1-199.26 do V điều khiển va chạm với mô tô nhãn hiệu Yamaha, do ông Võ Đức T điều khiển, đang lưu thông cùng chiều phía trước xe mô tô của V, làm ông T tử vong. Hành vi của bị cáo Lương Chí V đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1

Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được các tình tiết giảm nhẹ mới. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để tuyên phạt bị cáo Lương Chí V mức hình phạt 03 năm tù là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đơn kháng cáo của bị cáo không có tình tiết mới do đó không có căn cứ để chấp nhận. Vì các lẽ trên, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên xử: không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương Chí V.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Lương Chí V không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 17 giờ 50 ngày 26 tháng 3 năm 2021, Lương Chí V điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Blade, dung tích xi lanh 109 cm³, màu đen, biển số 67F1-199.26 lưu thông trên đường H, theo hướng từ giao lộ đường H và đường L đi đến giao lộ đường H và đường V. Khi đến đoạn qua khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương do bị cáo V không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô liền trước nên đã để xe mô tô biển số 67F1-199.26 do V điều khiển va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 61E1-637.54 do ông Võ Đức T điều khiển, đang lưu thông cùng chiều phía trước xe mô tô của V, hậu quả ông T tử vong. Hành vi của bị cáo Lương Chí V đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả làm chết 01 người nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ”. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông, gây thiệt hại tính mạng của người khác, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: xét thấy, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được gia đình bị hại làm đơn xin bãi nại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là quá nghiêm khắc đối với bị cáo chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là không phù hợp.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2024/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lương Chí V 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.